

Cầu, cung và thị trường

Mục tiêu nghiên cứu

Trong chương này, bạn cần nắm được những vấn đề sau:

- Quan điểm về thị trường
- Đường cung và đường cầu
- Giá và lượng cân bằng
- Giá cả điều chỉnh cung và cầu trên thị trường như thế nào
- Cái gì làm dịch chuyển đường cung và đường cầu
- Thị trường tự do và thị trường kiểm soát giá
- Thị trường xác định sản xuất cái gì, như thế nào và cho ai

Nội dung nghiên cứu chính

Trong chương 1, các bạn đã được giới thiệu quan điểm về khan hiếm và cần tìm cơ chế phân bổ nguồn lực. Trong chương này, chúng ta sẽ bắt đầu nghiên cứu thị trường như một cơ chế. Vấn đề trọng tâm mà bạn cần hiểu là:

- 1 Cung và cầu là gì?
- 2 Yếu tố nào làm cung và cầu thay đổi?
- 3 Cân bằng thị trường là gì và thị trường thất bại như thế nào?

Sách lý thuyết đã nghiên cứu lần lượt từng vấn đề trên và các bài tập sau đây sẽ giúp bạn củng cố kiến thức của mình.

Những khái niệm và thuật ngữ quan trọng

Hãy tìm các câu được đánh số phù hợp với mỗi khái niệm dưới đây:

- | | |
|---------------------------------|---|
| a Thị trường | 1 Mức giá mà tại đó lượng cung bằng lượng cầu. |
| b Giá cân bằng | 2 Hàng hoá mà cầu về nó giảm khi thu nhập tăng. |
| c Hàng hoá thông thường | 3 Mức giá hiện hành trên thị trường. |
| d Dư cung | 4 Nghiên cứu ảnh hưởng (tới giá và lượng cân bằng) khi có sự thay đổi của một trong các "yếu tố khác không đổi". |
| e Phân tích sơ sanh tĩnh | 5 Một sự sắp xếp mà người mua và người bán trao đổi hàng hoá dịch vụ. |
| f Giá thị trường | 6 Luật pháp hay quy định mà chính phủ ngăn cấm điều chỉnh theo giá cả thị trường. |
| g Cầu | 7 Hàng hoá mà cầu về nó tăng khi thu nhập tăng. |
| h Hàng hoá thứ cấp | 8 Trường hợp lượng cung vượt quá lượng cầu tại một mức giá. |
| i Thị trường tự do | 9 Lượng hàng hoá mà người bán muốn bán tại mỗi mức giá có thể. |
| j Dư cầu | 10 Trường hợp lượng cầu vượt quá lượng cung tại một mức giá. |
| k Cung | 11 Thị trường mà tại đó giá cả được xác định thuần túy bởi cung và cầu. |
| l Kiểm soát giá | 12 Lượng hàng hoá mà người mua muốn mua tại mỗi mức giá có thể. |

Bài tập

1 Giả sử rằng, dữ liệu cho tại Bảng 3-1 biểu diễn cung và cầu thị trường đối với đậu tại các mức giá.

Bảng 3-1 Cầu và cung về đậu

Giá (p)	Lượng cầu (triệu lon/năm)	Lượng cung (triệu lon/năm)
8	70	10
16	60	30
24	50	50
32	40	70
40	30	90

- (a) Vẽ đồ thị đường cung và đường cầu, chú ý tên của các trục.
 (b) Dư cung hay dư cầu là bao nhiêu khi giá là 8p?

(c) Dư cung hay dư cầu là bao nhiêu khi giá là 32p?

(d) Xác định giá và lượng cân bằng.

(e) Giả định rằng, với thu nhập của người tiêu dùng tăng lên, cầu về đậu tăng 15 triệu lon/năm tại mỗi mức giá. Tìm giá và lượng cân bằng mới.

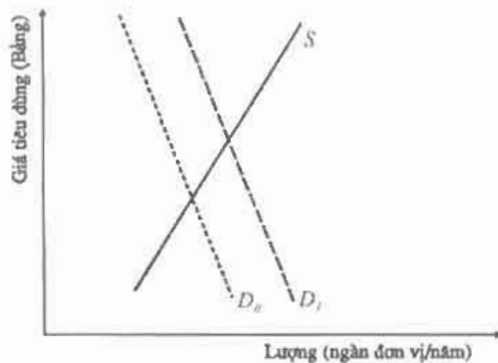
2 Phân biệt dịch chuyển của đường cung và đường cầu với sự vận động dọc theo chúng là một nội dung quan trọng. Đánh dấu vào cột phù hợp của Bảng 3-2 để chỉ ra ảnh hưởng của sự thay đổi "các yếu tố khác không đổi" cho chi tiết tại cột đầu tiên. (Hai đánh dấu với mỗi loại).

(Chú ý rằng trong bài tập 3-8 có thể có nhiều câu trả lời).

3 Trên Hình 3-1 đường cầu về bút dịch chuyển từ D_0 đến D_1 . Tình huống nào sau đây giải thích cho sự dịch chuyển này?

Bảng 3-2 Sự vận động dọc đường cung, cầu

Thay đổi "các yếu tố khác không đổi"	Dịch chuyển đường cầu	Sự vận động dọc đường cầu	Dịch chuyển đường cung	Sự vận động dọc đường cung
Thay đổi giá hàng hoá cạnh tranh				
Giới thiệu một kỹ thuật sản xuất mới				
Một một về hàng hoá				
Thay đổi thu nhập				
Thay đổi giá nguyên liệu đầu vào				

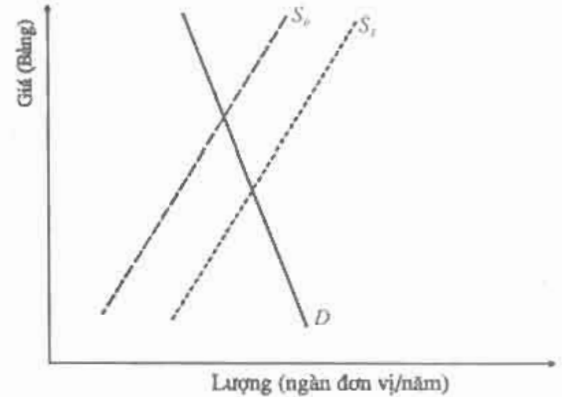
Hình 3-1 Cầu về bút

- (a) Giá hàng hoá thay thế cho bút giảm.
 (b) Giá hàng hoá bổ sung cho bút giảm.
 (c) Giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất bút giảm.
 ✓ (d) Thu nhập người tiêu dùng giảm (giả định rằng bút là hàng hoá thứ cấp).
 (e) Thuế suất thuế giá trị gia tăng (VAT) giảm.
 (f) Thu nhập người tiêu dùng giảm (giả định rằng bút là hàng hoá thông thường).

4 Tình huống nào dưới đây có thể dẫn đến sự dịch chuyển đường cầu về máy ảnh?

- (a) Giá máy ảnh giảm.
 (b) Thu nhập thực tế tăng.
 (c) Giá của phim giảm.

5 Trên Hình 3-2 đường cung về lều trại dịch chuyển từ S_0 đến S_1 . Tình huống nào sau đây giải thích cho sự dịch chuyển này?

Hình 3-2 Cầu về lều

- (a) Giới thiệu một phương pháp sản xuất lều trại cải tiến mới.
 (b) Giá hàng hoá bổ sung cho lều trại giảm.
 (c) Tỷ lệ lương trả cho công nhân sản xuất lều trại tăng.
 (d) Thu nhập người tiêu dùng tăng (giả định rằng lều là hàng hoá thông thường).
 (e) Giá của lều trại giảm.

6 Hàng hoá nào là hàng hoá thông thường và hàng hoá nào là hàng hoá thứ cấp?

- (a) Tivi màu.
 (b) Cà phê.
 (c) Gạo.
 (d) Điện thoại 3G.
 (e) Đi xe buýt.

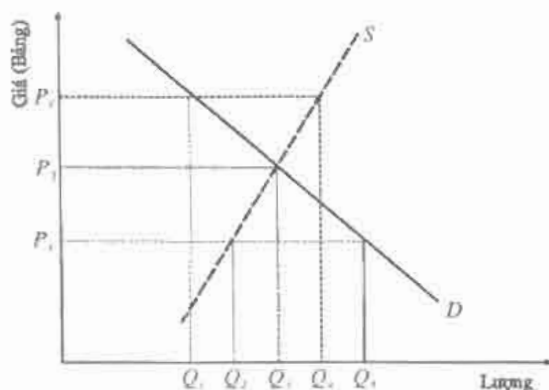
7 Hàng hoá nào là hàng hoá thay thế cho dầu tây và hàng hoá nào bổ sung cho dầu tây?

- (a) Quả mâm xôi.
 (b) Kem tươi.
 (c) Xăng.
 (d) Kem.
 (e) Bánh mỳ nướng.
 (f) Đi xe buýt.
 (g) Máy vi tính xách tay.

8 Giả sử rằng Hình 3-3 minh hoạ thị trường trứng và chính phủ quyết định bảo vệ ngành sản xuất trứng bằng cách đảm bảo cho các nhà sản xuất một mức giá trứng tối thiểu. Vì vậy, nếu trứng không còn để

bán cho các hộ gia đình, chính phủ hứa sẽ mua toàn bộ lượng dư thừa tại một mức giá xác định.

Hình 3-3 Thị trường trứng



- (a) Giá và lượng cân bằng là bao nhiêu, bỏ qua sự can thiệp?
- (b) Mức giá thị trường là bao nhiêu khi chính phủ áp đặt mức giá P_1 ?
- (c) Lượng cầu của hộ gia đình là bao nhiêu tại mức giá thị trường?
- (d) Lượng trứng mà chính phủ cần mua tại mức giá đó là bao nhiêu?
- (e) Mức giá thị trường là bao nhiêu khi chính phủ áp đặt mức giá P_3 ?
- (f) Lượng cầu của hộ gia đình là bao nhiêu tại mức giá thị trường?
- (g) Lượng trứng mà chính phủ cần mua tại mức giá đó là bao nhiêu?
- 9** Tình huống nào sau đây có thể làm tăng giá nhà?

- (a) Xây dựng nhà giảm.
- (b) Thuê nhà tăng.
- (c) Tỷ lệ lãi vay tăng.
- (d) Quan chức địa phương sẵn lòng hơn khi bán nhà cho người thuê.

10 Giả sử rằng dữ liệu cho tại Bảng 3-3 minh họa biểu đồ cung và cầu thị trường về hàng hoá X tại các mức giá.

- (a) Vẽ đường cung và đường cầu.
- (b) Tìm giá và lượng cân bằng.

Giả sử rằng các hãng cung cấp hàng hoá phải chịu thuế 5p một đơn vị. Vì vậy, các hãng đặt giá 20p một đơn vị cho khách hàng, chính phủ thu được 5p và các hãng nhận được 15p.

Bảng 3-3 Cung và cầu về hàng hoá X

Giá (p)	Lượng cầu (đơn vị/năm)	Lượng cung (đơn vị/năm)
15	50	35
16	48	38
17	46	41
18	44	44
19	42	47
20	40	50
21	38	53
22	36	56

- (c) Vẽ đường cung sau thuế - nghĩa là quan hệ giữa lượng cung và giá mà người tiêu dùng trả.
- (d) Tìm giá và lượng cân bằng.

Đúng/Sai

- 1** Giá hàng hoá thay đổi sẽ gây ra dịch chuyển đường cầu. ✓
- 2** Thu nhập người tiêu dùng tăng sẽ làm tăng cầu về tất cả hàng hoá. ✗
- 3** Thu hoạch ít khoai tây làm cho giá khoai tây chiến tăng lên, các yếu tố khác không đổi. ✓
- 4** Giá mua hàng hoá là giá cân bằng. ✗
- 5** Hàng hoá thứ cấp là hàng hoá được sản xuất kèm. ✗
- 6** Bệnh bò điên dẫn tới giá thịt lợn tăng. ✓
- 7** Nếu cầu về một hàng hoá tăng khi thu nhập người tiêu dùng tăng (các yếu tố khác không đổi), hàng hoá đó là hàng hoá thông thường. ✓
- 8** Sự áp đặt mức lương tối thiểu sẽ dẫn đến thất nghiệp tăng. ✗
- 9** Hàng ngày, 2 hàng hoá X và Y bổ sung cho nhau nếu giá X tăng, các yếu tố khác không đổi, dẫn tới cầu về hàng hoá Y giảm. ✓
- 10** Sự áp đặt thuế 1 Bảng trên một đơn vị hàng hoá sẽ dẫn đến giá hàng hoá tăng thêm 1 Bảng. ✓
- 11** Khi Giáo hoàng cho phép tín đồ công giáo ăn thịt vào thứ sáu, giá và lượng cá cân bằng giảm. ✓